TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN C** TỈNH AN GIANG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh Phc**

Bản án số: 37/2018/HS-ST
Ngày 29-11-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN C, TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Hồng Thi.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Kim Phượng.

Bà Trương Thị Thu Thủy.

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Trung - Thư ký Tòa án nhân dân huyện C.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện C, tỉnh An Giang tham gia phiên tòa: Ông Huỳnh Hoàng Vũ - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện C mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 34/2018/HSST ngày 07 tháng 11 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 32/2018/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 11 năm 2018, đối với bị cáo:

Trần Thành Ch (P E), sinh năm 1986, tại An Giang. Nơi cư trú: Ấp Vĩnh Quí, xã V, huyện C, tỉnh An Giang; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ văn hóa: 11/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Phật giáo Hòa Hảo; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn Minh, sinh năm 1956 và bà Nguyễn Thị Hoa, sinh năm 1958; có vợ là Lê Thị Mỹ Ngọc, sinh năm 1983 (ly hôn); có 02 con, con lớn nhất 13 tuổi, con nhỏ nhất 08 tuổi; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại*: Trần Long H, sinh năm 1983; nơi cư trú: Ấp Vĩnh Quí, xã V, huyện C, tỉnh An Giang (có mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Nguyễn Văn Ph, sinh năm 1985; nơi cư trú: Ấp Vĩnh Quí, xã V, huyện C, tỉnh An Giang (có mặt).

- *Người làm chứng*: Nguyễn Văn Th (Đ), sinh năm 1994; nơi cư trú: Ấp Hòa Bình, xã T, huyện L, tỉnh Đồng Tháp (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong H sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ ngày 28/5/2017 Trần Long H mượn xe mô tô biển số 67B1–754.69 của Nguyễn Văn Ph để đi đến hầm cá của H thuộc khu vực ấp Vĩnh Hòa, xã V, huyện C để trả tiền công nhân. Lúc này Trần Thành Ch điều khiển xe cúp biển số 67C1–8063 đi theo sau H. Khi đến nơi, H dựng xe bên ngoài rồi đi vào hầm cá, chìa khóa còn cắm trong xe. Ch phát hiện nên nảy sinh ý định chiếm đoạt xe đem cầm trả nợ. Ch lén lút lấy trộm xe chạy đi thì Nguyễn Văn Th (Đ) phát hiện nên báo cho H. H và Ph đi tìm Ch nhưng không gặp. Sau đó, H và Ph đến Công an xã V tố cáo hành vi của Ch.

Sau khi lấy trộm, Ch chạy xe đến Gò Tà Mâu (Campuchia) cầm cho người lạ (không rõ họ, tên, địa chỉ) với giá 7.000.000 đồng, rồi đánh bạc thua hết. Sau thời gian bỏ trốn bị truy nã, ngày 11/9/2018 Ch đến Công an huyện C đầu thú.

Trước đó, Trần Thành Ch còn có hành vi mượn xe mô tô của người khác đem cầm. Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố Châu Đốc, tỉnh An Giang đã ra Quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can ngày 26/7/2017 đối với Trần Thành Ch với hành vi "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản".

Lời khai của bị hại Trần Long H phù hợp với lời khai của bị cáo, người làm chứng và phù hợp với nội dung vụ án. Trần Thành Ch sau khi lấy trộm xe đã bồi thường xong cho Nguyễn Văn Ph, nên H bãi nại không yêu cầu xử lý hình sự, dân sự đối với Ch.

Lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ có liên quan Nguyễn Văn Ph trình bày: Xe mô tô biển số 67B1–754.69 của Ph cho H mượn. Ch đã lấy trộm, sau khi phát hiện Ch đã bồi thường xong cho Ph số tiền 9.200.000 đồng. Ph bãi nại không yêu cầu xử lý hình sự, dân sự đối với Ch.

Lời khai của người làm chứng Nguyễn Văn Th (Đ) trình bày phù hợp với lời khai của bị cáo, bị hại, người liên quan và phù hợp với nội dung vụ án.

Căn cứ Bản kết luận định giá số: 21/KL-ĐGTS ngày 19/6/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện C xác định: 01 xe mô tô hiệu Wave alpha biển số 67B1–754.69, màu đỏ Đ, số máy: HC 12B 1332146, số khung: 12149Y131257, dung tích: 50-175cm^3, đã qua sử dụng, xe còn 70% giá trị, có giá: 13.000.000 đồng x 70% = 9.100.000 đồng.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại không ý kiến hay khiếu nại về kết luận giám định nêu trên.

Tại Bản Cáo trạng số: 33/CT-VKS.CP ngày 06 tháng 11 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện C đã truy tố Trần Thành Ch về tội "Trộm cắp tài sản", theo khoản 1 Điều 138 của Bộ luật Hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện C thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm như cáo trạng đã truy tố hành vi của bị cáo Trần Thành Ch đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản", nhưng theo khoản 1 Điều

173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 vì theo Bộ luật Hình sự hiện hành có lợi hơn cho bị cáo.

Về trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của người khác là xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu của công dân được pháp luật bảo vệ, ngoài ra bị cáo có nhân thân xấu bị Công an thành phố Châu Đốc khởi tố vụ án, khởi tố bị can về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" nên cần phải áp dụng mức hình phạt tương xứng đối với hành vi của bị cáo để có tác dụng răn đe và phòng ngừa chung trong toàn xã hội. Tuy nhiên, khi lượng hình, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo do tại phiên tòa cũng như trong giai đoạn điều tra bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã khắc phục hậu quả xong và trong thời gian Công an truy nã bị cáo đã trở về đầu thú, bị hại, người liên quan xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Căn cứ vào tính chất của vụ án, mức độ nguy hiểm của hành vi, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Ch từ 06 tháng đến 09 tháng tù. Xét thấy bị cáo chưa có nghề nghiệp ổn định lại không có tài sản nên đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Do bị cáo đã bồi thường xong nên bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không yêu cầu bồi thường thiệt hại nên đề nghị không xem xét.

Về xử lý vật chứng:

- 01 xe mô tô biển số 67B1-754.69, nhãn hiệu: Honda, màu sơn: Đỏ Đ, số máy: HC 12B1332146, số khung: 12149Y131257, của Nguyễn Văn Ph bị cáo đem cầm cho một người lạ, Công an chưa thu Hi được, vụ việc này sẽ xử lý sau.

- 01 chiếc xe mô tô biển số 67C1-8063, nhãn hiệu: Honda, màu sơn: Đỏ, số máy: DH88XE-1138212, của bị cáo đề nghị trả lại cho bị cáo.

Hành vi xuất cảnh trái phép sang Camphuchia để đánh bạc của bị cáo Ch là vi phạm pháp luật nhưng chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự. Đối với hành vi đánh bạc xảy ra trên lãnh thổ Campuchia và chỉ do Ch khai nhận nên chưa đủ căn cứ chứng minh. Do đó, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện C không xử lý Ch về hành vi này là có căn cứ.

Tại phiên tòa, bị cáo Trần Thành Ch thừa nhận nội dung bản cáo trạng là đúng với hành vi mà bị cáo thực hiện. Bị cáo biết được hành vi của mình là phạm pháp, đã ăn năn hối hận, không tranh luận. Lời nói sau cùng bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt, xin cho được hưởng án treo.

Tại phiên tòa, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan yêu cầu giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong H sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Tính hợp pháp của hành vi tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện C, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện C, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Qua quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại, người liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều tuân thủ đúng quy định pháp luật.

[1.2] Về sự có mặt, vắng mặt của những người tham gia tố tụng: Tòa án đã tiến hành tống đạt các văn bản tố tụng cho những người tham gia tố tụng theo đúng quy định, người làm chứng vắng mặt không lý do, lời khai của người làm chứng đã có tại giai đoạn điều tra nên Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử là đúng theo quy định tại Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

[1.3] Về áp dụng luật giải quyết: So sánh Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999, được sửa đổi bổ sung năm 2009 và Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017, thì Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017 mức hình phạt cao nhất là 20 năm tù, trong khi mức hình phạt cao nhất của Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999, được sửa đổi bổ sung năm 2009 là chung thân, nên Điều 173 quy định hình phạt nhẹ hơn. Hành vi phạm tội của bị cáo xảy ra ngày 15/7/2017 trước ngày Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017 có hiệu lực thi hành. Theo quy định tại khoản 3 Điều 7 của Bộ luật này quy định: "Điều luật xóa bỏ một tội, một hình phạt, một tình tiết tăng nặng, quy định một hình phạt nhẹ hơn.....và quy định khác có lợi cho người phạm tội, thì áp dụng đối với hành vi phạm tội đã thực hiện trước khi điều luật đó có hiệu lực thi hành". Do đó, Tòa án áp dụng Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017 để xét xử bị cáo là phù hợp quy định pháp luật.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Về trách nhiệm hình sự:

Tại phiên tòa bị cáo Trần Thành Ch khai nhận: Ngày 28/5/2017 do bị cáo nợ tiền bên ngoài nên có hỏi mượn tiền anh ruột là H để trả nợ nhưng H không cho, H chạy xe ra hầm cá (xe H mượn của Ph), bị cáo chạy theo để mượn tiền. Lúc này bị cáo thấy H dựng xe trên bờ mà vẫn cắm chìa nên bị cáo nảy sinh ý định trộm, sau khi trộm được xe bị cáo chạy đến Gò Tà Mâu cầm cho một người lạ với giá 7.000.000 đồng, số tiền này bị cáo đánh bạc thua hết. Sau đó, bị cáo đi Bình Dương làm thuê, khi bị cáo về thăm con bị cáo mới biết mình bị truy nã nên bị cáo ra đầu thú ngày 11/9/2018. Lời khai nhận của bị cáo Ch phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng tại giai đoạn điều tra và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Căn cứ kết luận của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự, giá trị tài sản bị cáo Ch chiếm đoạt của H là 9.100.000 đồng. Theo quy định tại khoản 1 Điều

173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 "Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc…..thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm….".

Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo Trần Thành Ch phạm tội "Trộm cắp tài sản" tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Viện kiểm sát nhân dân huyện C truy tố bị cáo là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Do đó, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội đã gây ra.

[2.2] Về nhân thân, tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tài sản hợp pháp của công dân là một trong những đối tượng được pháp luật bảo vệ. Mọi hành vi xâm phạm đến tài sản của người khác đều bị xử lý nghiêm minh trước pháp luật.

Xét bị cáo Trần Thành Ch là người đã thành niên, có đầy đủ nhận thức, có sức khỏe để lao động làm ăn chân Chnh nuôi sống bản thân, tạo dựng cuộc sống có ích cho gia đình và xã hội, nhưng bị cáo lười lao động, ham chơi cờ bạc, muốn có tiền nhanh để tiêu xài, cờ bạc thỏa mãn nhu cầu bản thân mà không phải tốn nhiều công sức lao động, bị cáo đã bất chấp pháp luật, biết trộm tài sản của người khác là hành vi trái pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện, hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến tài sản hợp pháp của bị hại, vi phạm pháp luật của Nhà nước, gây mất trật tự trị an tại địa phương, gây hoang mang, bất ổn trong quần chúng nhân dân, tài sản chiếm đoạt có giá trị là 9.100.000 đồng. Bị cáo có nhân thân xấu đang bị Công an thành phố C Đ khởi tố vụ án, khởi tố bị can về tội: "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản". Lẽ ra, khi phạm tội bị cáo phải tự thú nhưng bị cáo không làm vậy mà bỏ trốn đi Bình Dương một thời gian dài, đến khi bị truy nã bị cáo mới chở về đầu thú, nên cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để có đủ tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo thành người tốt và răn đe phòng ngừa chung trong xã hội.

Tuy nhiên, cũng có xem xét cho bị cáo nhân thân chưa tiền án, tiền sự; trước cơ quan điều tra và tại phiên tòa đã thấy được tội lỗi của bản thân mà thành thật khai báo, thành khẩn nhận tội, tỏ rõ thái độ ăn năn hối cải; khắc phục hậu quả xong; đầu thú và được bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là những tính tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để Hội đồng xét xử giảm nhẹ cho bị cáo một phần khi quyết định hình phạt.

Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 thì "Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng". Xét bị cáo làm thuê không có tài sản, nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[3] Các biện pháp tư pháp khác

[3.1] Về trách nhiệm dân sự:

Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không yêu cầu bồi thường do bị cáo đã bồi thường xong nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3.2] Xử lý vật chứng:

Đối với tang vật là chiếc xe biển số 67B1–754.69, sau khi bị cáo trộm, bị cáo cầm cho một người khác không rõ lai lịch, Công an chưa thu Hi được, vụ việc này sẽ xử lý sau.

Đối với tang vật là chiếc xe biển số 67C1–8063 của bị cáo, bị cáo dùng chiếc xe đó để làm phương tiện đi lại, bị cáo sử dụng chiếc xe đó chạy theo H để mượn tiền nhưng khi phát hiện ra chìa khóa vẫn còn cắm trên xe, lúc này bị cáo mới nảy sinh ý định trộm xe. Do đó, chiếc xe mà bị cáo để lại hiện trường không phải là phương tiện phạm tội nên cần trả cho bị cáo.

[4] Hành vi xuất cảnh trái phép sang Camphuchia để đánh bạc của bị cáo Ch là vi phạm pháp luật nhưng chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự. Đối với hành vi đánh bạc xảy ra trên lãnh thổ Campuchia và chỉ do Ch khai nhận nên chưa đủ căn cứ chứng minh. Do đó, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện C không xử lý Ch về hành vi này là có căn cứ.

[5] Về án phí: Bị cáo Trần Thành Ch phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 48, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Căn cứ Điều 106, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ Ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trần Thành Ch (P E) phạm tội "Trộm cắp tài sản".

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Trần Thành Ch 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày Cơ quan thi hành án hình sự bắt bị cáo để chấp hành án.

3. Về xử lý vật chứng: Trả cho bị cáo 01 chiếc xe mô tô biển số 67C1-8063, nhãn hiệu: Honda, màu sơn: Đỏ, số máy: DH88XE-1138212 theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 28/11/2018 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C và Chi cục Thi hành án dân sự huyện C.

4. Về án phí: Bị cáo Trần Thành Ch phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- Bị cáo (1);
- TAND tỉnh An Giang (1);
- VKSND tỉnh An Giang (1);
- VKSND huyện C (1);
- Nhà tạm giữ, THAHS CA HCP (2);
- Bộ phận THA Tòa án (1);
- CCTHADS huyện C (2);
- Phòng H sơ (1);
- Sở Tư Pháp tỉnh An Giang (1);
- Lưu H sơ (1);
- Lưu VT (1).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Hng Thi

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Kim Phượng **Trương Thị Thu Thủy** **Lê Thị Hng Thi**

Nơi nhận:
- Bị cáo (1);
- TAND tỉnh An Giang (1);
- VKSND tỉnh An Giang (1);
- VKSND huyện C (1);
- Nhà tạm giữ, THAHS CA HCP (2);
- Bộ phận THA Tòa án (1);
- CCTHADS huyện C (2);
- Phòng H sơ (1);
- Sở Tư Pháp tỉnh An Giang (1);
- Lưu H sơ (1);
- Lưu VT (1).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Hng Thi

Nơi nhận:
- Những người tham gia tố tụng;
- CA, VKS huyện CP;
- Tòa án tỉnh AG;
- THA C;
- Sở Tư pháp tỉnh AG;
- Lưu HS – VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Hng Thi

Công nhận sự tự nguyện của bị cáo Ngô Hoàng Khang bồi thường cho bị hại Lương Quốc Thắng số tiền 19.998.032 đồng, bao gồm: Chi phí điều trị 1.998.032 đồng, tiền mất thu nhập trong thời gian điều trị bệnh 4.000.000 đồng, tiền xe 3.500.000 đồng, chi phí phẩu thuật thẩm mỹ là 10.500.000 đồng.

Áp dụng Điều 99; Điều 231; Điều 234 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Áp dụng khoản 1 Điều 21; điểm a, f khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ngày 30 ngày 12 tháng 2016, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Về án phí: Bị cáo Ngô Hoàng Khang phải chịu 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 999.000đ (Chn trăm Chn mươi Chn nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 08/9/2017).

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ	THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
Nguyễn Văn Chào Nguyễn Ngọc Bờ	**Lê Thị Hng Thi**